

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2022/HS-ST**
Ngày: 06/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thiện

Thẩm phán: Ông Trần Mạnh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Vinh

Ông Nguyễn Sang

Bà Nguyễn Thị Diệu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN THANH T**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 13 tháng 9 năm 1998; tại huyện P, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Số CMND: 206067791; cấp ngày: 11/02/2020; Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Cha: Phan Hoàng T, sinh năm: 1977; Mẹ: Nguyễn Thị N; sinh năm: 1980; (Bị cáo chưa có vợ, con).

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 01/02/2015, thực hiện hành vi “Hiếp dâm”, bị TAND huyện P, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/HSST, ngày 21/7/2015. Đã chấp hành xong án phạt tù, được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 278/GCN, ngày 07/4/2016 của Trại giam An Điền, Bộ Công an.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/10/2020 đến ngày 17/10/2020 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo **PHAN THANH T** theo yêu cầu của Cơ quan tiến hành tố tụng: ông **Nguyễn Văn H**, Luật sư công ty Luật TNHH Trường Giang thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông **Phan Hoàng T**, sinh năm 1977. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị hại*: Bà **Võ Thị H**, sinh năm 2002 (Chết).

Địa chỉ: thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông **Võ Phúc D**, sinh năm 1977.

+ Bà **Tạ Thị C**, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Tổ 01, thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Phan Hoàng T, sinh năm 1977. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 2002. Vắng mặt.

+ Bà Tô Thị T, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Triệu Anh T, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Địa chỉ: Đội 8, thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1957. Vắng mặt.

+ Ông Phan Châu V, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Trần Duy T, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 32, đường T, khối phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Trường H, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối phố P, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Nguyễn Thị N. Vắng mặt.

+ Bà Phạm Lâm Thanh D, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 08/10/2020, ông Phan Hoàng T (sinh năm: 1977; hiện trú tại: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam) về nhà cũ của vợ chồng ông ở Thôn T, Xã T, huyện P. Nhà này, hiện chỉ có con trai ông là PHAN THANH T đang ở và quản lý

nhưng từ ngày 28/9/2020, T đã vào ở cùng mẹ là Nguyễn Thị N tại nhà của Phạm Lâm Thanh D (sinh năm: 1984, trú tại: ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Khi ông T vào nhà thì phát hiện trong phòng ngủ có một xác người chết đang trong quá trình phân hủy mạnh, bốc mùi hôi thối nên báo cáo với Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ.

Sau khi báo công an, ông T điện cho T để hỏi xem T có biết gì về người đã chết trong nhà mình không? T thú nhận với ông T là đã giết chị Võ Thị H tên gọi khác là L (sinh năm: 2002; trú tại: thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam) vào tối ngày 16/9/2020. Nghe ông T động viên, T đã đến Công an huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Trước đó vào lúc 09 giờ ngày 18/9/2020, ông Võ Phúc D (sinh năm 1977, trú tại thôn K, xã T, huyện P) và anh Nguyễn Văn L (sinh năm 2002, trú tại Thôn H, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam) đã đến công an xã T, huyện P, trình báo về việc mất tích của chị Võ Thị H là con gái của ông Diệu, là bạn gái của L vào đêm ngày 16/9/2020 tại địa bàn huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Qua điều tra xác định PHAN THANH T và Võ Thị H quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook. H cần tiền để xử lý công việc nên trước ngày 16/9/2020 điện thoại hỏi T có biết chỗ nào cho vay tiền thì chỉ cho H để H vay 15.000.000 đồng. H sử dụng xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 - 373.30 (màu xanh – trắng, số khung: 2608GY105545; số máy: KC26E1140758; đứng tên chủ sở hữu là bà Tô Thị T, sinh ngày 24/9/1979; CMND số: 205096380 do Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 08/01/2016; Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam), giấy tờ xe, giấy chứng minh nhân dân và hộ khẩu gia đình của H để thế chấp, làm tin, một tháng sẽ trả lại. Nghe H hỏi, T đồng ý và nói khi nào cần thì điện trước hẹn gặp làm thủ tục, T sẽ giao tiền. Ngày 16/9/2020, H đi chơi cùng bạn trai là Nguyễn Văn L. Tối lại, L điều khiển xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 - 373.30 chở H về lại Tam Thành, Phú Ninh. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi ngồi uống cà phê ở quán gần nhà, H điện thoại cho T để gặp vay tiền. Lúc này T đang ở Tam Kỳ nên T hẹn gặp H tại hầm cầu chui đường cao tốc thuộc địa phận xã T, huyện P vào lúc 22 giờ. Sau khi T hẹn, L chở H về nhà L ở Bình Lâm, Hiệp Đức lấy giấy tờ rồi quay lại cầu chui để chờ T. Khoảng 22 giờ, T chạy xe máy Yamaha Exciter 150, màu xanh - bạc – đen, biển số 92L1- 237.69 (xe này T mua tại tiệm cầm đồ 5S; địa chỉ: 29, L, phường A, Tp. T, tỉnh Quảng Nam vào ngày 14/9/2020 với giá 26.000.000đ) từ khu vực Quảng Trường 24/3, thành phố Tam Kỳ về hầm cầu chui đường cao tốc, xã T gặp H. T yêu cầu một mình H điều khiển xe mô tô đi theo T để về nhà T tại Thôn T, xã T, huyện P (cách cầu chui khoảng 15km) để viết giấy mượn tiền và kiểm tra các giấy tờ, tài sản thế chấp để làm tin như đã thỏa thuận. H đồng ý, để L đứng đợi tại hầm cầu chui rồi điều khiển xe Honda Winner đi theo T. Đến nhà T khoảng 23 giờ cùng ngày, T yêu cầu H giao xe máy và các giấy tờ như thỏa thuận nhưng H chỉ có xe máy và một điện thoại Samsung đang sử dụng, đã cũ, bị vỡ màn hình chứ không có các giấy tờ gì khác. Hai bên có lời qua tiếng lại. Sau đó, T bảo H vào bàn học trong phòng ngủ của nhà T viết giấy mượn tiền và giấy xin miễn lãi theo mẫu và nội dung do T hướng dẫn. H viết xong các giấy tờ thì nằm nghỉ trên giường trong phòng ngủ. T khai trong thời gian H viết giấy tờ thì

T lấy ma túy “đá” ra và rủ H cùng sử dụng nhưng H nói H mệt nên không sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, T có cảm giác phê ma túy và bị ảo giác (ngáo đá). T nhìn H có hình dạng, gương mặt rất kinh dị và đáng sợ, cho rằng H là con “ma” nên T lao đến ngồi đè lên vùng bụng – ngực của H, dùng hai chân ti đè lên hai tay H, hai tay bóp và siết chặt cổ H cho đến khi H không vùng vẫy, kháng cự nữa (nằm bất động) thì mới thả tay ra. T nghĩ H chưa chết nên lấy chiếc quần mặc với áo dài học sinh quần vào cổ H, rồi siết chặt, tiếp đến dùng dây thắt lưng giả da, màu đen (*dây thắt lưng và quần là của em gái T mặc đi học trước đây còn để lại*) vòng qua cổ H, xoắn dây qua lỗ móc khóa, đoạn dây dư lồng vào trong và vòng quanh cổ H và siết chặt lại. T tiếp tục lấy một đoạn dây điện màu đỏ (để dưới gầm giường) vòng qua đầu và quấn hai vòng quanh cổ H rồi thắt gút lại và dùng tay xé rách mảnh vải áo dài học sinh màu trắng nhét vào miệng H, sau đó T bế H từ trên giường đặt nằm ngửa xuống nền nhà, song song theo chiều dài của giường, đầu hướng về cửa sổ buồng, rồi dựng đứng chiếc giường ngủ lên, đẩy sát vào tường, lấy tấm chăn bông đắp lên người H và phủ tấm bạt (loại bạt nhựa, kẻ sọc ba màu xen kẽ trắng - đỏ - xanh) bên ngoài. Sau khi giết H, T lấy chiếc điện thoại di động của H (điện thoại di động SAMSUNG J2 có mặt sau màu trắng, đã bị vỡ màn hình ngoài) và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi đóng cửa nhà lại, điều khiển xe máy Exciter của mình rời khỏi nhà xuống thành phố Tam Kỳ. Do sợ bị phát hiện việc giết chị H nên trong lúc lang thang ở thành phố Tam Kỳ, T đã vứt điện thoại di động của H, dụng cụ sử dụng ma túy đá và điện thoại di động hiệu Vivo của T xuống sông Tam Kỳ.

Khoảng 09 giờ ngày 17/9/2020, T đem xe máy Yamaha Exciter 150, biển số 92L1- 237.69 đến tiệm cầm đồ 5S bán với số tiền là 12.000.000 đồng. T đón xe ôm về nhà tại Tam Lộc lấy xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 - 373.30 của H chạy xuống tiệm trang trí xe Minh Đức (ở đường P) để thuê dán decal thay đổi đặc điểm xe thành màu vàng - đen rồi sử dụng làm phương tiện đi lại. Chiều tối ngày 18/9/2020, T đem xe Honda Winner 150 đến tiệm cầm đồ A. Siêu (Địa chỉ: 163, Trần Cao Vân, phường An Sơn, Tp. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam) cầm cố với số tiền 5.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Khoảng 10 giờ ngày 19/9/2020, T nhờ cha ruột là ông Phan Hoàng T đến chuộc lại xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 - 373.30. Ông T nghĩ chiếc xe này T bán xe Exciter mua lại nên đem về nhà (nơi ông đang ở cùng với vợ kế tại Thôn C, xã T, huyện P) cất giữ. T tiếp tục lang thang ở thành phố Tam Kỳ rồi liên lạc nhờ Triệu Anh T (còn gọi là cu Tí; sinh ngày: 11/9/2002, trú tại: Đội 8, thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam) đến nhà T tại Thôn T, xã T lấy xe Win màu đen, biển số 92N6-0049 để trước sân nhà (xe của ông T thường dùng để đi núi thăm trại chăn nuôi bò) đem xuống Tam Kỳ cho T. Tuần đến nhà T lấy xe chạy xuống Tam Kỳ gặp T, hai người chờ nhau dạo chơi lang thang và vào chơi game tại khách sạn Mường Thanh đến khoảng 03 giờ ngày 20/9/2020 thì về lại nhà T tại Thôn T. Khi về nhà, T bảo Tuần ngồi chơi trước sân nhà còn T thì quét dọn nhà. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, T và Tuần đến nhà bà Lê Thị L (sinh năm: 1957, trú tại: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; là dì ruột của T) chơi, đến khoảng 09 giờ, T bảo Tuần ngồi chơi để T đi sửa ống nước cho bà L. T ra phía sau hè nhà bà L, lén lấy chai thuốc diệt côn trùng ở nhà bà L rồi đi ra phía sau vườn uống để tự tử. Bà L phát hiện, gọi ông T lên cùng với Tuần đưa T đến Bệnh viện huyện P để cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh

Quảng Nam tiếp tục điều trị. Ngày 23/9/2020, T ra viện về ở tại nhà ông nội là ông Phan Thuận (sinh năm 1957, trú tại: thôn Lộc Ninh, xã T huyện P, tỉnh Quảng Nam). Ngày 25/9/2020, T đến nhà ông T (ở tại Tam Phước) lấy chiếc xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 – 373.30 xuống Tam Kỳ cầm cố cho Trần Duy T (sinh năm 1996, trú tại: số 32, đường T, khối phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam) với số tiền 6.000.000 đồng để chơi game bắn cá và tiêu xài. Chiều ngày 26/9/2020, T gặp Phan Châu V, còn gọi là củ Xin (sinh năm 1994; trú tại: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam) tại địa bàn xã T rồi cả hai cùng đi chơi. Đến sáng ngày 27/9/2020, T và Việt đến chơi tại tiệm internet trên đường Lê Lợi, thành phố Tam Kỳ (không rõ tên tiệm và địa chỉ cụ thể). Khoảng 09 giờ cùng ngày, trong lúc đang chơi tại đây thì T hỏi mượn xe Honda AirBlade 125 màu đen - đỏ (biển số kiểm soát: 92L1 - 249.29, số khung: 6325HZ051178, số máy: JF63E2061475) của Việt để đi công việc. Việt đồng ý, T lấy xe của Việt chạy đến tiệm game tại khách sạn Mùng Thanh để chơi game bắn cá, chơi đến khoảng 10 giờ thì thua hết số tiền mang theo khoảng hơn một triệu đồng. Để có tiền chơi tiếp, T đem xe máy của Việt cầm cố cho Nguyễn Trường H (sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT: khối phố 6, phường An Sơn, Tp. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; trú tại: khối phố Phú An, phường An Phú, Tp. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam) với số tiền 5.000.000 đồng và quay lại tiếp tục chơi game bắn cá thua hết số tiền này. Sau đó, T quay lại tiệm internet gặp và nói rõ cho Việt là đã đem xe của Việt cầm cố lấy tiền chơi game bắn cá và thua hết. Việt yêu cầu T chuộc lại xe cho Việt, T đồng ý và đưa Việt về nhà dì ruột của T là bà Lê Thị L để mượn tiền chuộc xe. Khi T hỏi mượn tiền thì bà L hẹn hôm sau sẽ đưa. Khoảng 08 giờ ngày 28/9/2020, bà L và Việt gọi điện cho ông T nói việc T đã cầm xe của Việt và đề nghị ông T chuộc xe lại cho Việt. Khoảng 11 giờ 30, ngày 28/9/2020, ông T đã chuộc lại chiếc xe trên từ anh Nguyễn Trường H, trả lại cho Việt và chiếc xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 - 373.30 từ anh Trần Duy T đem về để tại nhà ở Tam Phước, Phú Ninh. Chiều ngày 28/9/2020, ông T cho T 2.000.000 đồng và chở T xuống ngã tư đường Nguyễn Hoàng và Trần Phú đón xe cho T vào ở với mẹ là bà Nguyễn Thị N tại nhà của Phạm Lâm Thanh D (sinh năm 1984; trú tại: ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Khi sinh sống tại đây, T không nói cho ai biết về hành vi phạm tội của mình cho đến khi sự việc được phát hiện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 169/GDPY-PC09, ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Tử thi đã phân huỷ gần hoàn toàn, bốc mùi hôi thối;
- + Bầm tụ máu quanh cổ, thấy rõ ở cổ trước;
- + Gãy xương móng.

- Nguyên nhân chết: Nạn nhân Võ Thị H, sinh năm: 2002, phát hiện chết ngày 08/10/2020, chết là do ngạt cơ học gây suy hô hấp, suy tuần hồi phục.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 62/CV-HĐ ngày 08/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tại thời điểm tháng 9/2020, xe Honda Winner 150, biển kiểm soát 43K1 – 337.30, màu xanh – trắng

số máy: KC26E1140758, số khung: RLHKC2608GY105545 (đã qua sử dụng) có giá là 27.000.000 đồng; chiếc điện thoại SAMSUNG J2 (đã qua sử dụng) bị vỡ màn hình có giá là 300.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y T thần theo trung cầu số 565/KLGĐ ngày 12/5/2022 của Trung T giám định pháp y T thần khu vực Miền Trung, kết luận:

- Trước thời điểm gây án: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.
- Tại thời điểm gây án: Mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.
- Thời điểm hiện tại: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số 105/CT-VKS-P2 ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo PHAN THANH T về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố về tội danh, điểm, khoản, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **PHAN THANH T** phạm tội: “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*”.

- Áp dụng điểm e, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **PHAN THANH T** Tù chung thân về tội “*Giết người*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **PHAN THANH T** 03 (Ba) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **PHAN THANH T** phải chấp hành chung hình phạt cho cả hai tội “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*” là Tù chung thân.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như nội dung Cáo trạng đề cập.

Người bào chữa cho bị cáo PHAN THANH T – Luật sư Nguyễn Văn H trình bày luận cứ: Thống nhất với nội dung Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh của Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội do sử dụng chất kích thích (Ma túy đá), bị ảo giác, không làm chủ được hành vi đã được Trung T giám định pháp y T thần khu vực Miền Trung kết luận. Hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ”, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình*” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất với luận cứ của người bào chữa, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo PHAN THANH T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã quy kết.

Xét luận cứ của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì, hành vi giết bị hại của bị cáo là vô có thể hiện tính côn đồ hung hãn, xem thường pháp luật. Mặc dầu khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã dùng chất kích thích mạnh (Ma túy đá) đã được Trung T giám định pháp y T thần khu vực Miền Trung kết luận trạng thái loạn thần do hoang tưởng, ảo tưởng chi phối của rối loạn thần do sử dụng chất tác động T thần khác (Methamphetanin)/Động kinh cơn lớn có biến đổi trí năng, nhân cách (G40). Căn cứ theo quy định tại Điều 13 của Bộ luật hình sự quy định “ *Người phạm tội trong trạng thái mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự*”. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, hành vi của bị cáo với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận phần luận cứ của người bào chữa. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình*” quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như luận cứ của người bào chữa tại phiên tòa đề nghị áp dụng cho bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi; Kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, Kết luận giám định pháp y T thần của Trung T giám định pháp y T thần khu vực Miền Trung; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 16/9/2020, bị cáo PHAN THANH T cùng bị hại Võ Thị H đến nhà riêng của T ở Thôn T, xã T, huyện P để thỏa thuận về việc T cho bị hại H vay tiền bằng hình thức bị hại H thế chấp xe. Tại đây, sau khi sử dụng ma túy đá, bị ảo giác, T đã dùng tay siết cổ, sau đó tiếp tục dùng quần mặc với áo dài, thắt lưng nữ giả da, dây điện ... siết cổ bà H dẫn đến tử vong. Ngay sau khi giết chết H, bị cáo T đã chiếm đoạt 01 điện thoại di động SAMSUNG J2 (đã qua sử dụng) bị vỡ màn hình trị giá 300.000 đồng và 01 chiếc xe Honda Winner 150, màu xanh - trắng, biển kiểm soát 43K1-373.30 trị giá 27.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo PHAN THANH T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với 02 tình tiết định khung tăng nặng: “Giết người mà liền trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng” và “có tính chất côn đồ” theo điểm e, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ của luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017). Do vậy, Cáo trạng truy tố số 105/CT-VKS-P2 ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Tính mạng con người, quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Vì vậy, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng, quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị và bị dư luận xã hội lên án. Bị cáo nhận thức được việc dùng tay siết cổ, sau đó tiếp tục dùng quần mặc với áo dài, thắt lưng nữ giả da, dây điện siết cổ bị hại H có thể dẫn đến chết người; song do sử dụng chất kích thích mạnh (Ma túy đá), bị ảo giác, mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng với bản tính côn đồ, hung hãn và ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác; bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi giết bị hại, liền sau đó bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình và hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm xấu đi tình hình trật tự xã hội ở địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, nhằm giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình ông Võ Phúc D (đại diện hợp pháp của bị hại đã chết) số tiền 100.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo hiện bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo PHAN THANH T đã đến Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội “Giết người” và áp dụng điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Cướp tài sản” để xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5.3] Về nhân thân: Ngày 01/02/2015, bị cáo thực hiện hành vi “Hiếp dâm”, bị Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/HSST, ngày 21/7/2015; chấp hành xong án phạt tù, được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 278/GCN, ngày 07/4/2016 của Trại giam An Điền, Bộ Công an. Tình tiết này Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5.4] Về loại hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét áp dụng loại hình phạt tù không xác định thời hạn đối với bị cáo PHAN THANH T về tội “Giết người” và áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo PHAN THANH T về tội “Cướp tài sản” để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[5.5] Về áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xét bị cáo phạm nhiều tội, trong đó có tội đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5.6] Về tổng hợp hình phạt của nhiều tội: Bị cáo PHAN THANH T phạm 02 tội nên cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị H là ông Võ Phúc D kê khai tổng chi phí cho việc tìm kiếm, nhận, chuyển thi thể về tổ chức mai táng, làm mộ và các chi phí liên quan đến mai táng Võ Thị H là 140.200.000đ. Ông Diệm yêu cầu bị cáo PHAN THANH T phải bồi thường đủ số tiền trên; bồi thường những tổn thất về tinh thần, thiệt hại khác cho gia đình ông theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số tiền tổng chi phí cho việc tìm kiếm, nhận, chuyển thi thể về tổ chức mai táng, làm mộ và các chi phí liên quan đến mai táng Võ Thị H là 140.200.000đ, xét thấy chi phí này là hợp lý nên cần chấp nhận; ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường về tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật, do đó bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại là 100 tháng lương cơ sở (100 tháng x 1.490.000 đồng/tháng) = 149.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị H là 289.200.000 đồng. Ông Phan Hoàng T (cha ruột của PHAN THANH T) đã bồi thường cho gia đình ông Võ Phúc D số tiền

100.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả cho bị cáo T. Do đó, bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị H là 189.200.000 đồng) ông Võ Phúc D, bà Tạ Thị C là người đại diện nhận thay số tiền này. Do bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi, không có tài sản riêng nên ông Phan Phòang Thành đại diện hợp pháp của bị cáo bồi thường thay cho bị cáo.

Riêng chiếc điện thoại SAMSUNG J2 đã vỡ màn hình, gia đình ông Diệu không yêu cầu bồi thường. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner 150, màu xanh - trắng, biển kiểm soát 43K1-373.30 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

- Cần tịch thu tiêu huỷ các vật chứng là công cụ phạm tội và chủ sở hữu tài sản từ chối nhận lại gồm:

+ 01 (một) quần dài bằng vải trắng (vải đồng phục áo dài học sinh), quần quanh cổ nạn nhân.

+ Mảnh vải trắng (vải đồng phục áo dài học sinh) thu ở miệng nạn nhân.

+ Đoạn dây điện màu đỏ và một thắt lưng giả da màu đen.

+ 01 (một) túi vải màu đen (thu ở trong phòng khách).

+ 01 (một) tấm chăn.

+ 02 (hai) tấm bạt nhựa.

- Riêng túi xách nữ màu hồng của bị hại đã chết, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho ông Võ Phúc D.

[8]. Các vấn đề liên quan khác:

- Đối với hành vi T mượn xe Honda AirBlade 125 màu đen - đỏ (biển số kiểm soát: 92L1 - 249,29, số khung: 6325HZ051178, số máy: JF63E2061475) của Việt để đi công việc, nhưng đem xe cầm cố cho Nguyễn Trường H lấy 5.000.000đ để chơi game có dấu hiệu phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên khi gặp lại Việt thì T đã nói rõ cho Việt biết và ngày hôm sau T đã nhờ cha là ông Phan Hoàng T chuộc xe trả lại cho Việt. Việt không bị thiệt hại. Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung vào ngày 01/3/2022 yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng sau khi điều tra bổ sung không đủ căn cứ để xử lý đối với T về hành vi này.

- Hội đồng xét xử đã quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung vào ngày 01/3/2022 yêu cầu xác định có hay không có việc bị cáo PHAN THANH T thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với bị hại Võ Thị H trước khi giết chết bị hại H. Nhưng không có cơ sở để điều tra xác định rõ yêu cầu này, bởi lẽ khi khám nghiệm tử thi nạn nhân Võ Thị H thì quần áo cả trong lẫn ngoài đều còn nguyên không bị xé, rách, cúc và dây kéo ở trạng thái cài. Do tử thi đang phân huỷ gần hoàn toàn, sập hóa, bốc mùi. Bộ phận sinh dục trương sinh phân huỷ mãnh liệt nên không thể phân biệt hoặc xác

định được. Nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

- Đối với những người liên quan như Nguyễn Trường H, Trần Duy T có hành vi cầm cố xe mô tô cho PHAN THANH T nhưng không có giấy chứng nhận kinh doanh theo quy định và nhận cầm cố tài sản không phải tài sản của chính chủ sở hữu. Cơ quan Công an đã quyết định xử phạt hành chính theo quy định nên không đề cập.

[9] Về án phí: Bị cáo PHAN THANH T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **PHAN THANH T** phạm tội: “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*”.

- Áp dụng điểm e, n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **PHAN THANH T** Tù chung thân về tội “Giết người”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **PHAN THANH T** 03 (Ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **PHAN THANH T** phải chấp hành chung hình phạt cho cả hai tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản” là Tù chung thân.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 08/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc ông Phan Hoàng T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị H số tiền 189.200.000đ (Một trăm tám mươi chín triệu hai trăm nghìn) đồng; ông Võ Phúc D, bà Tạ Thị C là người đại diện nhận thay số tiền này.

Kể từ ngày đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên, nếu ông Phan Hoàng T không trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng sau: 01 (một) quần dài bằng vải trắng (vải đồng phục áo dài học sinh), quần quanh cổ nạn nhân; mảnh vải trắng (vải đồng phục áo dài học sinh) thu ở miệng nạn nhân; đoạn dây điện màu đỏ và một thắt lưng giả da

màu đen; 01 (một) túi vải màu đen (thu ở trong phòng khách); 01 (một) tấm chăn; 02 (hai) tấm bạt nhựa.

- Trả lại cho ông Võ Phúc D (đại diện hợp pháp của bị hại) 01 túi xách nữ màu hồng.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/10/2021).

4. Về án phí:

Bị cáo PHAN THANH T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ông Phan Hoàng T phải chịu 9.460.000đ (Chín triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo gửi lên Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xin xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/7/2022). Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp L.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Phòng PV 06 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Thiện

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán	Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Phòng PV 06 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Thiện

